

dầu hút nhau. Trong trường sinh học ngược lại, điện tích cùng dấu hút nhau. Tuy trường sinh học không phải là trường vật lý, nhưng có thể tạo ra hiệu ứng vật lý mà năm giác quan thông thường có thể cảm nhận. Các kỹ thuật tân kỳ được áp dụng từ đầu thế kỷ XX để chụp ảnh “bàn tay ánh sáng” của các nhà ngoại cảm (Kirlian), nhìn “hào quang” quanh người qua màn màu và bộ lọc (W.Kilner). Khoa học cận tâm lý đã phát hiện nhiều hiện tượng vẫn được coi là tâm linh, huyền bí như tiên tri, thấu thi, thần giao cách cảm được chứng minh là đảm bảo bởi trường sinh học. Bằng lý thuyết trường có thể giải thích các hình thức tương tác giữa người với người, khả năng đọc ý nghĩ của người khác, hiểu biết sâu sắc hơn nội tâm của nhau, thấy rõ hơn tác động của ý nghĩ, tư tưởng, cảm giác.

Trường sinh học thay đổi tùy theo trạng thái tâm thần và thể chất tại thời điểm đó. Nếu rời đây người ta học được cách điều khiển năng lượng sinh học trong cơ thể của mình thì việc chữa bệnh trở nên dễ dàng biết bao nhiêu.

Trong quan hệ giữa cơ thể vật lý và trường sinh học có những phát hiện mới. Kirllian lấy một chiếc lá cắt bỏ đi 1/3 rồi chụp phần còn lại thì thấy hình hào quang chiếc lá vẫn nguyên vẹn. Cũng tương tự một số người có một chi bị cắt có cảm giác chi đó vẫn còn. Các nhà ngoại cảm nói rằng chính họ nhìn thấy hình chi mất như “tinh thể lỏng”. Từ đó phát sinh quan điểm mới về cơ thể sống, theo đó

không phải bất cứ hiện tượng sống nào cũng phụ thuộc vào cơ thể vật lý với các quy luật vật lý học.

Trường sinh học cũng có *hệ đường sức* và có thể chụp hình được. Tuy nhiên, đường sức của trường sinh học do GS, TS. Smirow chụp được (1983) khác với đường sức của từ trường. Từ trường là một khoảng không gian mà tại mỗi điểm cường độ có một giá trị (vector) xác định. Với một ít magnet có thể cụ thể hóa từ trường của một thanh nam châm. Đối với trường sinh học người ta bộc lộ đường sức nhờ hơi nước hay nhờ tia hồng ngoại trong bóng tối. Các đường sức phát ra như những vòi bạch tộc. Chúng phản ánh quan hệ tình cảm của hai người ngồi cạnh nhau. Nếu hai người tương thích tâm lý thì các đường sức quyện vào nhau, nếu xung khắc tâm lý thì các đường sức né tránh nhau. Trên cơ sở thực nghiệm người ta có thể thu được bức tranh của trường sinh học tập thể. Nếu trong một phòng có nhiều người thì sẽ có những đường sức nhiều màu sắc nối những người có thiện cảm lại với nhau. Điều đó chứng tỏ có sự giao lưu trực tiếp bằng trường sinh học.

Phải chăng quy luật sinh học này giải thích hành vi tập thể của những đàn kiến, đàn mối, đàn cá, đàn chim, đàn bướm. Yếu tố chỉ huy hành vi tập thể ở chúng cũng là trường sinh học.

Phải chăng đây là trường hợp mà Einstein gọi là “quan hệ không cần thông tin”. Einstein chỉ ra rằng vì hạt có tính chất sóng nên hạt chuyển động không có quỹ đạo

và trong cơ học lượng tử xuất hiện xác suất khác với cơ học cổ điển của Newton mà trong đó mọi việc đều tất định. Einstein đã chỉ ra sự tồn tại của một loại tác động không bằng hình thức thông tin từ nơi này qua nơi khác và gọi lại trong tác này là “tương quan”. Ông đưa ví dụ hai đứa bé sinh đôi cùng trứng. Vừa đẻ ra thì giao cho hai người mẹ nuôi ở xa nhau, không quan hệ với nhau tuyệt đối, dạy hai đứa trẻ theo cách nào họ muốn. Khi lớn lên hai người này giống nhau như thể đã được nuôi dạy bởi một người. Một ví dụ khác về tiến hóa. Trên một hòn đảo khép kín người ta nuôi khi dạy cho chúng một số tập tính. Sau một thời gian dài những tập tính này cũng quan sát được ở những con khi nuôi ở các đảo khác mặc dầu giữa chúng không có quan hệ trực tiếp nào. Hiện tượng này được gọi là “con khi thứ 100” để nói lên đặc điểm quá trình tiến hóa phức tạp của loài linh trưởng. Đây là vấn đề lớn của trường sinh học có khả năng đóng vai trò cơ chế chủ yếu của các hiện tượng ngoại cảm như thần giao cách cảm, chữa bệnh từ xa. Mọi nhà tâm lý học nổi tiếng O. Carington và J. Freud đã từ lâu lưu ý đến cơ chế tâm thức tập thể này.

Quả thật trong hiện tượng thần giao cách cảm, sau khi đã kiểm chứng bằng phương pháp khoa học khe khắt, không thấy có sự tác động trực tiếp với nhau qua sóng nào cả, không có việc sóng mang thông tin và năng lượng qua lại giữa hai chủ thể ở cách xa nhau. Ở đây vô thức nằm ngoài không gian và thời gian vật lý.

Trong đời thường có người mẹ nào không có linh cảm một điều gì đó bất an xảy ra với con mình, bất kể đứa con đang nằm trong nôi ở nhà còn người mẹ đang làm lung ngoài đồng, hoặc đứa con bị tử nạn ngoài mặt trận còn mẹ thì ở hậu phương an toàn?

Đã từ lâu dù chưa hiểu bản chất của trường sinh học các nhà y học bằng kinh nghiệm đã sử dụng trường sinh học để chẩn đoán và điều trị bệnh. Phương pháp ấy được gọi là tâm lý liệu pháp. Nội dung phương pháp chẩn đoán là căn cứ vào sự biến đổi trạng thái trường sinh học qua màu sắc, hình ảnh chụp được, hoặc qua sự cảm nhận của nhà ngoại cảm, hoặc gần đây người ta bắt đầu dùng con lắc như trong cảm xạ học. Nội dung điều trị là truyền năng lượng sinh học cho người bệnh và các liệu pháp khác tùy theo bệnh đã được chẩn đoán. Nguyên tắc chung là nhà ngoại cảm dùng trường sinh học của mình để tác động lên trường sinh học của người bệnh. Một cảm giác nóng bỏng trào vào cơ thể người bệnh qua “bàn tay ánh sáng” của nhà ngoại cảm, nhất là tại cơ quan bị bệnh, trong khi tay nhà ngoại cảm vẫn lạnh, và không có dấu hiệu tăng nhiệt. Các bậc tiên tri nổi tiếng thế giới như Nosterdamus, Blavatskaya, các nhà khoa học nghiên cứu kết hợp Đông Tây, dự đoán sự tác động lên con người qua tâm năng là y học của người tương lai.

Thế xác, hệ kinh mạch, trường sinh học, cả ba thành phần không thể loại bỏ nhau vì con người vốn có là

một chỉnh thể. Tương lai rộng lớn của loài người thuộc về công nghệ năng lượng sinh học cao, đưa nền văn minh vật lý hiện nay tiến lên nền văn minh - tâm sinh lý ngày mai.

## CÓ SỰ SỐNG VĨNH HẰNG SAU CÁI CHẾT

*GS. TS Đoàn Xuân Mượu*

*"Chẳng nhẽ có gì đó quan trọng hơn sự hiểu biết chi tiết về sự sống tiếp tục của tinh thần ở thế giới bên kia"*

*Artur Ford*

Tạo hóa sinh ra con người ở kỷ đệ tứ, tức là khoảng 1 triệu năm trước công nguyên, sau khi muôn loài đã ra đời trên đời trên quả đất. Loài người là sinh thể cao cấp nhất với các đặc điểm: Não bộ lớn, có ý thức, tư duy, ngôn ngữ, trí tuệ. Cho đến nay trong vũ trụ chỉ có có quả đất có điều kiện sinh sống để cho động thực vật và loài người phát triển.

Theo thuyết Mundasep loài người không có chung phá hệ với các loài linh trưởng như khỉ, vượn, tinh tinh... vì khác nhau về tất cả mọi phương diện quan trọng. Về di truyền loài linh trưởng có 24 cặp nhiễm sắc thể, loài người có 23 cặp. Về hình thể loài linh trưởng đầu bé, nhọn, não nhỏ, mình có lông, có đuôi, giao cấu từ phía sau. Tiếng khoa học loài linh trưởng tiến triển nhất gọi là

Australopithicus. Loài người có đầu to, não bộ lớn, không có đuôi, giao hợp từ phía trước. Tiếng la tinh loài người gọi là Homonidae.

Xét về phương diện tiến hóa loài người có ý thức biết chôn người chết, loài linh trưởng không ý thức làm điều đó. Sự tiến hóa cao nhất của loài linh trưởng cũng chỉ đến đoạn đi trên 2 chân khi cần, như Cro-Magnon, Neanderthal, rồi tuyệt chủng. Loài người được cấu tạo bằng 2 phần: Thể xác vật lý sẽ già và chết theo thời gian, phần tinh thần tế vi mô hình bất tử với 6 tiểu phần: Trường năng lượng; cảm xúc; linh cảm; nhân quả; trí tuệ; linh hồn.

Tinh thần con người phát triển không ngừng trên các phạm trù kinh nghiệm, ý nghĩ, cảm xúc, tự giác, nghĩa là trong những chiều đo phi vật chất. Mũi nhọn của tiến hóa của con người chuyển từ mặt bằng thuần túy vật lý sang mặt bằng tâm lý - xã hội, tâm linh. Có lẽ ý đồ của tạo hóa bắt con người trở thành kẻ đồng hành với vũ trụ, chịu trách nhiệm hoàn toàn về sự tiến hóa của chính mình trong sự tương tác của phức hợp nhận thức, linh cảm và ý chí. Đó là cốt lõi của đời sống ngày nay trên dương thế, cũng như sự sống còn mãi mãi ở cõi âm khi phần thể xác không còn.

Mỗi người nên biết thế để cố gắng sao cho khi rời khỏi trần gian không phải với hai bàn tay không như một kẻ hành khuất về phương tiện tinh thần.

*khất*

*diện*

và trong cơ học lượng tử xuất hiện xác suất khác với cơ học cổ điển của Newton mà trong đó mọi việc đều tất định. Einstein đã chỉ ra sự tồn tại của một loại tác động không bằng hình thức thông tin từ nơi này qua nơi khác và gọi lại tương tác này là “tương quan”. Ông đưa ví dụ hai đứa bé sinh đôi cùng trứng. Vừa đẻ ra thì giao cho hai người mẹ nuôi ở xa nhau, không quan hệ với nhau tuyệt đối, dạy hai đứa trẻ theo cách nào họ muốn. Khi lớn lên hai người này giống nhau như thể đã được nuôi dạy bởi một người. Một ví dụ khác về tiến hóa. Trên một hòn đảo khép kín người ta nuôi khi dạy cho chúng một số tập tính. Sau một thời gian dài những tập tính này cũng quan sát được ở những con khi nuôi ở các đảo khác mặc dầu giữa chúng không có quan hệ trực tiếp nào. Hiện tượng này được gọi là “con khi thứ 100” để nói lên đặc điểm quá trình tiến hóa phức tạp của loài linh trưởng. Đây là vấn đề lớn của trường sinh học có khả năng đóng vai trò cơ chế chủ yếu của các hiện tượng ngoại cảm như thần giao cách cảm, chữa bệnh từ xa. Hai nhà tâm lý học nổi tiếng O. Carington và J. Freud đã từ lâu lưu ý đến cơ chế tâm thức tập thể này.

Quả thật trong hiện tượng thần giao cách cảm, sau khi đã kiểm chứng bằng phương pháp khoa học khe khắt, không thấy có sự tác động trực tiếp với nhau qua sóng nào cả, không có việc sóng mang thông tin và năng lượng qua lại giữa hai chủ thể ở cách xa nhau. Ở đây vô thức nằm ngoài không gian và thời gian vật lý.

Trong đời thường có người mẹ nào không có linh cảm một điều gì đó bất an xảy ra với con mình, bất kể đứa con đang nằm trong nôi ở nhà còn người mẹ đang làm lung ngoài đồng, hoặc đứa con bị tử nạn ngoài mặt trận còn mẹ thì ở hậu phương an toàn?

Đã từ lâu dù chưa hiểu bản chất của trường sinh học các nhà y học bằng kinh nghiệm đã sử dụng trường sinh học để chẩn đoán và điều trị bệnh. Phương pháp ấy được gọi là tâm lý liệu pháp. Nội dung phương pháp chẩn đoán là căn cứ vào sự biến đổi trạng thái trường sinh học qua màu sắc, hình ảnh chụp được, hoặc qua sự cảm nhận của nhà ngoại cảm, hoặc gần đây người ta bắt đầu dùng con lắc như trong cảm xạ học. Nội dung điều trị là truyền năng lượng sinh học cho người bệnh và các liệu pháp khác tùy theo bệnh đã được chẩn đoán. Nguyên tắc chung là nhà ngoại cảm dùng trường sinh học của mình để tác động lên trường sinh học của người bệnh. Một cảm giác nóng bỏng trào vào cơ thể người bệnh qua “bàn tay ánh sáng” của nhà ngoại cảm, nhất là tại cơ quan bị bệnh, trong khi tay nhà ngoại cảm vẫn lạnh, và không có dấu hiệu tăng nhiệt. Các bậc tiên tri nổi tiếng thế giới như Nosterdamus, Blavatskaya, các nhà khoa học nghiên cứu kết hợp Đông Tây, dự đoán sự tác động lên con người qua tâm năng là y học của người tương lai.

Thế xác, hệ kinh mạch, trường sinh học, cả ba thành phần không thể loại bỏ nhau vì con người vốn có là

một chỉnh thể. Tương lai rộng lớn của loài người thuộc về công nghệ năng lượng sinh học cao, đưa nền văn minh vật lý hiện nay tiến lên nền văn minh – tâm sinh lý ngày mai.

## CÓ SỰ SỐNG VĨNH HẰNG SAU CÁI CHẾT

*GS. TS Đoàn Xuân Mưu*

*“Chẳng nhẽ có gì đó quan trọng hơn sự hiểu biết chi tiết về sự sống tiếp tục của tinh thần ở thế giới bên kia”*

*Artur Ford*

Tạo hóa sinh ra con người ở kỷ đệ tứ, tức là khoảng 1 triệu năm trước công nguyên, sau khi muôn loài đã ra đời trên đời trên quả đất. Loài người là sinh thể cao cấp nhất với các đặc điểm: Não bộ lớn, có ý thức, tư duy, ngôn ngữ, trí tuệ. Cho đến nay trong vũ trụ chỉ có có quả đất có điều kiện sinh sống để cho động thực vật và loài người phát triển.

Theo thuyết Mundasep loài người không có chung phả hệ với các loài linh trưởng như khỉ, vượn, tinh tinh... vì khác nhau về tất cả mọi phương diện quan trọng. Về di truyền loài linh trưởng có 24 cặp nhiễm sắc thể, loài người có 23 cặp. Về hình thể loài linh trưởng đầu bé, nhọn, não nhỏ, mình có lông, có đuôi, giao cấu từ phía sau. Tiếng khoa học loài linh trưởng tiến triển nhất gọi là

Australopithicus. Loài người có đầu to, não bộ lớn, không có đuôi, giao hợp từ phía trước. Tiếng la tinh loài người gọi là Homonidae.

Xét về phương diện tiến hóa loài người có ý thức biết chôn người chết, loài linh trưởng không ý thức làm điều đó. Sự tiến hóa cao nhất của loài linh trưởng cũng chỉ đến đoạn đi trên 2 chân khi cần, như Cro-Magnon, Neanderthal, rồi tuyệt chủng. Loài người được cấu tạo bằng 2 phần: Thể xác vật lý sẽ già và chết theo thời gian, phần tinh thần tế vi mô hình bất tử với 6 tiêu phần: Trường năng lượng; cảm xúc; linh cảm; nhân quả; trí tuệ; linh hồn.

Tinh thần con người phát triển không ngừng trên các phạm trù kinh nghiệm, ý nghĩ, cảm xúc, tự giác, nghĩa là trong những chiều đo phi vật chất. Mũi nhọn của tiến hóa của con người chuyển từ mặt bằng thuần túy vật lý sang mặt bằng tâm lý - xã hội, tâm linh. Có lẽ ý đồ của tạo hóa bắt con người trở thành kẻ đồng hành với vũ trụ, chịu trách nhiệm hoàn toàn về sự tiến hóa của chính mình trong sự tương tác của phức hợp nhận thức, linh cảm và ý chí. Đó là cốt lõi của đời sống ngày nay trên dương thế, cũng như sự sống còn mãi mãi ở cõi âm khi phần thể xác không còn.

Mỗi người nên biết thế để cố gắng sao cho khi rời khỏi trần gian không phải với hai bàn tay không như một kẻ hành khuyết về phương tiện tinh thần.

khất

diễn

về trong cơ học lượng tử xuất hiện xác suất khác với cơ học cổ điển của Newton mà trong đó mọi việc đều tất định. Einstein đã chỉ ra sự tồn tại của một loại tác động không bằng hình thức thông tin từ nơi này qua nơi khác và gọi lại tương tác này là "tương quan". Ông đưa ví dụ hai đứa bé sinh đôi cùng trứng. Vừa đẻ ra thì giao cho hai người mẹ nuôi ở xa nhau, không quan hệ với nhau tuyệt đối, dạy hai đứa trẻ theo cách nào họ muốn. Khi lớn lên hai người này giống nhau như thể đã được nuôi dạy bởi một người. Một ví dụ khác về tiến hóa. Trên một hòn đảo khép kín người ta nuôi khỉ dạy cho chúng một số tập tính. Sau một thời gian dài những tập tính này cũng quan sát được ở những con khỉ nuôi ở các đảo khác mặc dầu giữa chúng không có quan hệ trực tiếp nào. Hiện tượng này được gọi là "con khỉ thứ 100" để nói lên đặc điểm quá trình tiến hóa phức tạp của loài linh trưởng. Đây là vấn đề lớn của trường sinh học có khả năng đóng vai trò cơ chế chủ yếu của các hiện tượng ngoại cảm như thần giao cách cảm, chữa bệnh từ xa. Hai nhà tâm lý học nổi tiếng O. Carington và J. Freud đã từ lâu lưu ý đến cơ chế tâm thức tập thể này.

Quả thật trong hiện tượng thần giao cách cảm, sau khi đã kiểm chứng bằng phương pháp khoa học khe khắt, không thấy có sự tác động trực tiếp với nhau qua sóng nào cả, không có việc sóng mang thông tin và năng lượng qua lại giữa hai chủ thể ở cách xa nhau. Ở đây vô thức nằm ngoài không gian và thời gian vật lý.

Trong đời thường có người mẹ nào không có linh cảm một điều gì đó bất an xảy ra với con mình, bất kể đứa con đang nằm trong nôi ở nhà còn người mẹ đang làm lung ngoài đồng, hoặc đứa con bị tử nạn ngoài mặt trận còn mẹ thì ở hậu phương an toàn?

Đã từ lâu dù chưa hiểu bản chất của trường sinh học các nhà y học bằng kinh nghiệm đã sử dụng trường sinh học để chẩn đoán và điều trị bệnh. Phương pháp ấy được gọi là tâm lý liệu pháp. Nội dung phương pháp chẩn đoán là căn cứ vào sự biến đổi trạng thái trường sinh học qua màu sắc, hình ảnh chụp được, hoặc qua sự cảm nhận của nhà ngoại cảm, hoặc gần đây người ta bắt đầu dùng con lắc như trong cảm xạ học. Nội dung điều trị là truyền năng lượng sinh học cho người bệnh và các liệu pháp khác tùy theo bệnh đã được chẩn đoán. Nguyên tắc chung là nhà ngoại cảm dùng trường sinh học của mình để tác động lên trường sinh học của người bệnh. Một cảm giác nóng bỏng trào vào cơ thể người bệnh qua "bàn tay ánh sáng" của nhà ngoại cảm, nhất là tại cơ quan bị bệnh, trong khi tay nhà ngoại cảm vẫn lạnh, và không có dấu hiệu tăng nhiệt. Các bậc tiên tri nổi tiếng thế giới như Nosterdamus, Blavatskaya, các nhà khoa học nghiên cứu kết hợp Đông Tây, dự đoán sự tác động lên con người qua tâm năng là y học của người tương lai.

Thế xác, hệ kinh mạch, trường sinh học, cả ba thành phần không thể loại bỏ nhau vì con người vốn có là

một chỉnh thể. Tương lai rộng lớn của loài người thuộc về công nghệ năng lượng sinh học cao, đưa nền văn minh vật lý hiện nay tiến lên nền văn minh – tâm sinh lý ngày mai.

## CÓ SỰ SỐNG VĨNH HẰNG SAU CÁI CHẾT

*GS. TS Đoàn Xuân Mượu*

*“Chẳng nhẽ có gì đó quan trọng hơn sự hiểu biết chi tiết về sự sống tiếp tục của tinh thần ở thế giới bên kia”*

*Artur Ford*

Tạo hóa sinh ra con người ở kỷ đệ tứ, tức là khoảng 1 triệu năm trước công nguyên, sau khi muôn loài đã ra đời trên đời trên quả đất. Loài người là sinh thể cao cấp nhất với các đặc điểm: Não bộ lớn, có ý thức, tư duy, ngôn ngữ, trí tuệ. Cho đến nay trong vũ trụ chỉ có có quả đất có điều kiện sinh sống để cho động thực vật và loài người phát triển.

Theo thuyết Mundasep loài người không có chung phả hệ với các loài linh trưởng như khỉ, vượn, tinh tinh... vì khác nhau về tất cả mọi phương diện quan trọng. Về di truyền loài linh trưởng có 24 cặp nhiễm sắc thể, loài người có 23 cặp. Về hình thể loài linh trưởng đầu bé, nhọn, não nhỏ, mình có lông, có đuôi, giao cấu từ phía sau. Tiếng khoa học loài linh trưởng tiến triển nhất gọi là

Australopithicus. Loài người có đầu to, não bộ lớn, không có đuôi, giao hợp từ phía trước. Tiếng la tinh loài người gọi là Homonidae.

Xét về phương diện tiến hóa loài người có ý thức biết chôn người chết, loài linh trưởng không ý thức làm điều đó. Sự tiến hóa cao nhất của loài linh trưởng cũng chỉ đến đoạn đi trên 2 chân khi cần, như Cro-Magnon, Neanderthal, rồi tuyệt chủng. Loài người được cấu tạo bằng 2 phần: Thể xác vật lý sẽ già và chết theo thời gian, phần tinh thần tế vi mô hình bất tử với 6 tiêu phần: Trường năng lượng; cảm xúc; linh cảm; nhân quả; trí tuệ; linh hồn.

Tinh thần con người phát triển không ngừng trên các phạm trù kinh nghiệm, ý nghĩ, cảm xúc, tự giác, nghĩa là trong những chiều đo phi vật chất. Mũi nhọn của tiến hóa của con người chuyển từ mặt bằng thuần túy vật lý sang mặt bằng tâm lý - xã hội, tâm linh. Có lẽ ý đồ của tạo hóa bắt con người trở thành kẻ đồng hành với vũ trụ, chịu trách nhiệm hoàn toàn về sự tiến hóa của chính mình trong sự tương tác của phức hợp nhận thức, linh cảm và ý chí. Đó là cốt lõi của đời sống ngày nay trên dương thế, cũng như sự sống còn mãi mãi ở cõi âm khi phần thể xác không còn.

Mỗi người nên biết thế để cố gắng sao cho khi rời khỏi trần gian không phải với hai bàn tay không như một kẻ hành khuyết về phương tiện tinh thần.

khát

diễn

Hãy nghe lời khuyên của Viện nghiên cứu “Trí tuệ” mang tên người sáng lập Allan Monro:

1. Đừng bao giờ quên rằng con người không phải chỉ là cái thân xác vật chất.

2. Đừng quên tính chất tạm thời của sự tồn tại của con người trên thế giới này.

3. Con người là hiện thân của sự mở đầu giai đoạn phát triển tinh thần của thế giới đương đại.

Như vậy sự sống chết là quy luật tự nhiên của tạo hóa.

Ngày nay khoa học đã khẳng định sự tồn tại của thế giới phi vật thể của ý nghĩ. Sau khi thân thể vật lý chấm dứt sự tồn tại thì các thân thể tế vi vô hình tiếp tục sự sống trong một thế giới huyền bí. Nguyên vọng gặp lại người thân đã qua đời là nguyên vọng thiêng liêng của mọi người. Sự tiếp xúc với vong ngày nay có thể thực hiện bằng nhiều cách, kể cả bằng phương tiện kỹ thuật. Ngày xưa khi chưa có các phương tiện điện tử người ta phải nhờ cậy các nhà ngoại cảm, các đồng cô giúp đỡ.

Ngày càng có nhiều người chết lâm sàng sống lại, tức là những người “từ cõi chết trở về”. Không ít người trong số họ đã trở thành đối tượng chất vấn, nghiên cứu của nhà khoa học. Những người này kể lại những gì họ trải nghiệm trong khoảng thời gian ngắn ngủi ở cõi chết, họ kể:

“Hồn tôi bay lơ lửng ở trần nhà, nhìn xuống xác tôi thì thấy cha mẹ tôi rất lo lắng, các nhân viên y tế thì nói nếu còn ai là người thân của bệnh nhân muốn vào thăm thì cho vào, đồng tử đã giãn hết, không còn hy vọng nữa. Nghe vậy tôi thét lên: đừng có đùa, tôi vẫn còn sống sao lại nói lung tung vậy. Nhưng chẳng ai nghe tôi cả”.

Nhà thơ Hàn Mạc Tử, trong giai đoạn cuối cùng của bệnh, ông khi tỉnh khi mê, chết đi sống lại nhiều lần. Khi tỉnh ông lại làm thơ. Nhưng người đọc không hiểu được những vần thơ mới của ông và đã gọi là thơ “điên”. Thơ Hàn Mạc Tử không “điên”, chỉ khó hiểu đối với người trần thế. Thơ ông ghi lại những cảm xúc trong khoảng khắc hồn lìa khỏi xác và phiêu lạc đâu đó.

Những nét chung nhất mà những người sống lại kể có thể tóm tắt như sau:

1. Có thể nghe thấy các thầy thuốc nói về cái chết của mình.

2. Hồn rời khỏi xác, Một cái tôi lơ lửng trên không và nhìn thấy xác của mình.

3. Đi vào đường hầm tối đen, như bị hút vào hay bị đẩy vào.

4. Cuối đường hầm là thế giới ánh sáng với phong cảnh tuyệt đẹp, có vườn hoa, bãi cỏ, sông hồ lấp lánh.



5. Nhìn thấy người thân trong gia đình hay bạn bè quá cố.

Về vấn đề này TS. Gơ-rinh có câu nói nổi tiếng: “Mỗi tôn giáo đều có hình ảnh thế giới sau khi chết của mình. Nhưng những gì mà người từ cõi chết trở về kể lại thì đều giống nhau, không phân biệt tôn giáo”.

Theo công trình điều tra của Viện Gallup (Mỹ) có khoảng 12 triệu người có kinh nghiệm cận tử. Những kinh nghiệm này được nghiên cứu sâu hơn là cái chết lâm sàng, vì nó bao gồm kinh nghiệm sau khi đã chết trong một thời gian ngắn, đã bước vào cõi chết một lần.

Mỗi chúng ta đang sống hôm nay sẽ gia nhập hàng ngũ của họ trong tương lai ở mức 130.000 người mỗi ngày.

Những người đã trải nghiệm cận tử có những cách nhìn nhận mới về sự sống và sự chết, về đạo đức và lối sống, về hàng loạt cách giá trị trên cõi trần.

Một nhà doanh nghiệp trong số họ nói: “Trước kia tôi cứ cho rằng địa vị xã hội và năng lực kinh tế là quan trọng nhất, thậm chí có thể hy sinh tất cả để đòi lấy, nhưng bây giờ tôi đã hiểu, những cái đó không có gì quan trọng cả. Chỉ có tình cảm đối với người khác là khó quên”. Nhiều người khác thì nói trong phần đời còn lại, họ trở nên thờ ơ với vật chất. Tinh thần họ đều rất tinh táo và đều có sự thay đổi trong cách nhìn nhận các giá trị đối với cuộc đời.

Nguồn thông tin thứ hai đến từ đại chúng trải nghiệm ấn tượng về cõi âm qua những giấc mơ tâm linh, linh cảm và trực giác, ở phương Đông cũng như phương Tây trên khắp thế giới.

Nguồn thông tin thứ ba đến từ các Lạt-ma, Thiền sư ở Tây Tạng, một dạng Phật giáo được phổ cập ở đây từ thế kỷ thứ 6 trước công nguyên, chuyên nghiên cứu về cõi âm, TS. Hamoud, đậu Tiến sĩ Vật lý ở Đại học Oxford ở Anh Quốc, tu luyện 10 năm ở Viện Lạt - ma ở Tây Tạng trước khi có khả năng tiếp xúc với người âm.

Theo TS Hamoud thể vía làm cây cầu cho tâm thức. Mọi sự va chạm, rung động, cảm xúc bên ngoài do hệ thần kinh giao cảm được thể vía chuyển vào tâm thức, sau đó mới ghi nhận ở trí não. Thể vía luôn rung động để đáp ứng với hoàn cảnh xung quanh, vì thế nó rất nhạy cảm với các rung động của bản năng, dục vọng, ham muốn, tư tưởng thanh cao cũng như thấp hèn.

Sau khi chết con người bước từ cõi trần gian vào cõi Trung giới vô hình. Cõi này gồm 7 cảnh giới khác nhau. Sự phân chia sắp xếp các cảnh giới cũng tuân thủ các Định luật khoa học tự nhiên nghĩa là cái nhẹ ở trên cái nặng ở dưới, các nguyên tử nhẹ rung động nhanh hơn các nguyên tử nặng trọc. Tùy theo vía con người thanh cao hay nặng trọc mà sau khi chết sẽ thích hợp với một trong 7 cảnh giới ngay từ đầu. Nói cách khác tùy theo nhân cách, tư tưởng, đạo đức, lối sống của người ta khi sống trên trần

gian mà sau khi chết họ đến với cảnh giới tương ứng theo luật “Đồng thanh tương ứng, đồng khí tương cầu”.

Cảnh giới thấp nhất, nặng nhất là cảnh giới thứ 7. Ở đây đầy bóng tối, nặng nề. Các vong linh hình dáng kì dị, vì họ bị dày vò bởi những dục vọng mà không được thỏa mãn, đói không được ăn, khát không được uống. Họ phải học bài chịu đựng, nhẫn nhục cho đến khi dục vọng giảm bớt và tan rã thì họ sẽ thăng lên cảnh giới thứ 6.

Cảnh giới thứ 6 có tần số rung động giống như ở cõi trần. Tại đây các vong linh còn thêm muốn vật chất như ăn uống, dục tình, những bận tâm nhỏ nhen của cuộc đời, như thỏa mãn bản ngã, ích kỷ, ghen tuông, hờn giận... Đa số vong có hình dáng như khi sống, nhưng lơ mờ không rõ. Vì sự rung động của nguyên tử giống như cõi trần nên họ hay trở về cõi trần, nhập vào đồng cốt trong các buổi cầu hồn, cầu cơ...

Theo thời gian, các rung động ham muốn, cố chấp, danh vọng tan biến dần và họ thăng lên cảnh giới thứ 5.

Cứ như thế theo thời gian con người tuần tự tiến lên những cảnh giới cao hơn.

Đó là sự diễn biến bình thường của số đông sau khi chết thọ hay chết cái chết tự nhiên. Đối với một thiểu số người chết yêu, bất đắc kỳ tử, sự diễn biến phức tạp hơn. Vong linh không chấp nhận mình đã chết, cố bám lấy sự

sống ở trên đời. Vì thế họ cứ ở nguyên tình trạng giống như khi còn sống, trong khi họ đã ở cõi âm.

Theo “Kinh thập nhị phẩm sinh tử” người chết theo kiểu “Bất đắc kỳ tử” như đâm chém, tai nạn giao thông, lửa thiêu, nước cuốn, đói khát... thì khi chết trong lòng chất đầy oán thù, khó thiên niệm, dễ oán trời, hại người.

Trường hợp chết vì tai nạn giao thông vong linh rất oán hận nên cứ vẫn vơ ở nơi xảy ra tai nạn để tác động lên tinh thần người lái xe khiến họ làm đổ xe và chết cho hả giận. Rốt cuộc ở nơi đó có nhiều cái chết tiếp tục xảy ra.

Vong linh của những người chết đuối oán giận cứ tìm cách làm cho những người khác chết theo để trả thù.

Từ cổ chí kim đã có tục lệ làm lễ cầu siêu cho oan hồn. Cầu siêu có sức mạnh tư tưởng mãnh liệt bất kể đối với người theo một tôn giáo nào hay người vô thần. Liên hiệp quốc cũng làm lễ cầu siêu cho những nạn nhân thảm họa quốc tế. Cầu siêu không đòi hỏi nghi thức cầu kỳ, chỉ cần thành tâm và tiến hành trong 49 ngày đầu sau khi chết là lúc người chết đang ở trong trạng thái bất định, hoang mang, sự cầu nguyện khiến họ được an ủi, linh hồn trở nên sáng suốt hơn.

Những người lúc còn sống có thú tính mạnh mẽ sau khi chết hình dạng vong linh của họ biến đổi theo tư tưởng nên có hình dáng ghê rợn khác thường, nửa người, nửa thú, mà người ta thường gọi là quỷ sứ. Chúng luôn luôn oán

giận, ham muốn, thường hay tìm cách trở về cõi trần. Tùy theo dục vọng riêng tư mà chúng tụ tập quanh các nơi có những thứ mà họ thích thú. Nào là ma đói, ma khát thì quanh quẩn bên các chôn cao lâu từ quán, nơi giết mổ súc vật để tìm cách rung động theo những khoái lạc vật chất tại đây. Nào là ma dục tình thì quanh quẩn nơi buôn hương bán phấn và rung động theo những khoái cảm của những cặp trai gái. Nếu gặp những người nát rượu, tiêm chích ma túy thì ma men tìm cách nhập vào họ trong chốc lát để hưởng một chút khoái lạc vật chất dư thừa. Tuy nhiên không những họ không được thỏa mãn mà còn khổ sở thêm. Họ không được “An giấc ngàn thu”.

Không cần đi đâu xa để tìm kiếm bằng chứng về sự liên hệ giữa người dương với các vong. Ở Việt Nam thông qua các nhà ngoại cảm được biết rất nhiều khả năng tiếp xúc với vong trong việc tìm mộ, chữa bệnh, dự đoán những việc sắp xảy ra.

Hình thức áp vong là nhà ngoại cảm sai khiến vong nhập vào người trần và thực hiện những việc nhà ngoại cảm yêu cầu. Thì ra các vong tham gia tích cực vào các công việc của nhà ngoại cảm. Ví dụ sau khi đã tìm được mộ của một chiến sĩ cách mạng ở đảo Phú Quốc, khi bốc mộ xong vong nhắc còn thiếu những xương nào phải cố tìm cho ra, khi sắp xếp bộ xương vào tiểu mà để sai trật tự thì vong cũng nhắc phải xếp lại cho đúng.

Trong một trường hợp khác sau khi tìm được mộ và thu lượm hài cốt vào tiểu, người nhà của vong muốn lấy một chiếc răng để đem đi thử ADN để tránh việc bốc nhầm hài cốt. Nhưng lúc đó vong nhập vào người thân kêu là vụn răng của tôi đau quá. Thế là người nhà tin đúng là vong người thân và không thấy cần phải xét nghiệm ADN nữa.

Ở nghĩa trang liệt sĩ Trường Sơn trên đường mòn Hồ Chí Minh, trưởng ban quản lý nghĩa trang cho biết ở khu 3 cứ đêm rằm, mùng một, khi thắp hương trên các mộ liệt sĩ thì họ nghe tiếng chào, tiếng hát bài “Giải phóng miền Nam”, “Vì nhân dân quên mình”, “Đôi dép Bác Hồ”.

Một hôm ông nhìn thấy có bóng người đằng sau lễ đài bèn hỏi: Ai đó? Người kia trả lời: Tôi là liệt sĩ đến tìm bạn liệt sĩ nhưng không tìm thấy. Nói xong người đó biến mất. (Trích báo “Giác ngộ” cơ quan ngôn luận Hội Phật giáo TP. HCM).

Hiện nay tồn tại Hiệp hội Toàn cầu của những nhà nghiên cứu quan hệ âm dương bằng thiết bị máy móc. Người đứng đầu là Palomet ở bang INDIAN Hoa Kỳ. Có nhiều mô hình điện tử dùng để tiếp nhận thông tin từ người âm.

Năm 1959 kỹ sư điện ảnh tên là F.Urgenson (Thụy Điển) trong khi làm phim đã ghi âm tiếng chim trong tự nhiên. Khi nghe lại băng từ kỹ sư này đã nghe tiếng nói của

mẹ đã qua đời. Từ đó kỹ sư hoàn chỉnh công trình ghi âm các hồn.

Năm 1964 ông phát hành quyển sách "Tiếng nói của vũ trụ", công trình nghiên cứu 4 năm của ông gây chấn động thế giới. Quyển sách thứ 2 ra đời năm 1967 "Tiếp xúc bằng Radiô với người đã qua đời".

Người kế tục nghiên cứu này là kỹ sư Đức - Raudip - đã xuất bản quyển sách: "Phát minh" với 27.000 cuộc tiếp xúc với người âm có ghi âm. Nhiều hồn tự xưng tên và nói đang ở một nơi có chiều đo khác của thực tại - Raudip nhận xét giọng nói của hồn khác giọng nói của người bình thường về độ cao của âm, thanh điệu và lực.

Phần lớn người ta liên hệ với thế giới tế vi qua linh cảm. Thông tin ấy được tiếp thu bởi các thân thể tế vi của chúng ta, hội tụ lại ở tiềm thức thông qua các luân xa đi vào não và chúng được tiếp nhận như là "Tiếng nói từ trên cao". Tiếc rằng lúc thức chúng ta không nghe được. Độ nhạy cảm với tiếng nói nhỏ ấy tăng lên khi ngủ, khi thôi miên hoặc khi não trạng biến đổi.

Viện sĩ Nga B.N Classovsky kể về sự vật chất hóa ý nghĩ như sau:

Năm 1920 ở Pari có một ông lên đồng tên là Jan Gugic.

Người xem đề nghị Đồng cho một bằng chứng vật chất hóa một cái gì của thế giới bên kia.

Đồng yêu cầu người xem chuẩn bị một cái đĩa chứa sáp chảy, quánh. Đồng khấn và trên đĩa sáp chảy xuất hiện dấu chỉ của một bàn tay x. e.

Viện sĩ Bekterev yêu cầu chủ nhà cung cấp nhựa chảy và rót vào dấu bày tay trong đĩa. Trên hình chỉ tay thấy rõ nó không giống của ai có mặt lúc ấy cả, bởi vì đó là dấu bàn tay của một người ở thế giới bên kia.

Từ thưở xa xưa đã tồn tại học thuyết về sự luân hồi với nội dung là có người sống nhiều hơn 1 kiếp trên đời. Sau khi chết linh hồn người ấy đầu thai lại trên đời và sống kiếp khác. Có thể đầu thai vào người mẹ trước của mình, cũng có thể đầu thai vào một người đàn bà khác.

Có một thiếu niên sinh ra ở Los Angeles (Mỹ) năm 1965. Tháng 8 năm 1971 cha mẹ phát hiện ra ở cậu bé 6 tuổi của mình khả năng chơi đàn piano tuyệt vời, mặc dù cháu chưa bao giờ được học chơi đàn pianô. Các chuyên gia âm nhạc trong vùng xác định rằng những bản nhạc cậu chơi thường là các khúc nhạc jazz độc đáo của nhà dương cầm nổi tiếng đã mất năm 1945.

Đầu thế kỷ 20 một cô gái Anh tên là Romary bỗng nhiên biết tiếng Ai Cập cổ đã bị thất truyền lâu rồi. Romary tự xưng là người Xyri vào năm 1400 TCN bị bắt đến Ai Cập làm nô lệ và làm vũ nữ trong cung điện thờ thần Ai Cập. Nhưng ít ai tin lời của Romary. May nhờ một

nhà bác học Ai Cập biết tiếng Ai Cập Cổ xác nhận thì người ta mới tin câu chuyện của cô là thật.

Trường hợp này đã được TS. Stephenson thuộc trường đại học Louisiana (Mỹ) nghiên cứu. Theo ông thì trẻ em thường giữ ký ức kiếp trước đến 9 -10 tuổi mới quên hẳn.

Ngày 16/6/1965 TS. Stephenson và TS. Furse Richard thuộc Trung tâm nghiên cứu thần kinh quốc gia (Mỹ) cùng đến thăm một gia đình Ấn Độ để tìm hiểu về cô con gái đầu lòng của họ là Pasouba, khi được bốn tuổi rưỡi cô bé kể về kiếp trước như sau: Kiếp trước tôi có tên là Mandipukawa, kết hôn với người đạp xích lô, sinh một con gái thì bị chồng giết. Hai tiến sĩ này đưa bé đến nhà nói là chồng cũ đã giết cô. Cô bé phân biệt được từng người trong gia đình. Tuy nhiên cô bé không tỏ thái độ hận thù gì cả.

Một gia đình bản nông ở Brilanca sinh được một bé gái tên là Inoka. Khi lên 4 tuổi cô bé đột nhiên nói cô đã từng sinh ra trong một gia đình giàu có ở một thị trấn khác và có tên là Mirani và đã chết. Bố mẹ cô bé hoang mang đem con đi xác minh thì đúng như vậy. Người nhà Mirani xác nhận Inoka giống hệt Mirani.

Như vậy thỉnh thoảng, (nhưng khắp nơi trên thế giới có những trường hợp chuyển kiếp đã được xác minh một cách rõ ràng và có tính thuyết phục. Nói chung sự phát hiện những trường hợp lộn kiếp thường xảy ra khi đứa trẻ mới

lên 3 - 5 tuổi. Chúng bắt đầu kể về cuộc sống kiếp trước của mình làm cho cha mẹ và người thân hoang mang, trừ nước Ấn Độ, nơi mà luật luân hồi được nhiều người biết đến và người ta phản ứng rất bình tĩnh khi trong gia đình có một đứa bé lộn kiếp.

Thông thường 7-8 tuổi trở lên đứa bé bắt đầu quên những ký ức về kiếp trước cho đến khi quên hẳn. Tuy nhiên cũng có trường hợp ký ức về kiếp trước còn tồn tại lâu dài.

Trong cuốn tự truyện: "Tây Tạng - Tổ quốc của tôi" Đạt-lai-lạt-ma đời thứ 14 đã kể tường tận về sự đầu thai chuyển kiếp của mình. Vị Đạt-lai-lạt-ma thứ 13 mất năm 1933. Theo truyền thống cổ đại người ta có kế hoạch đi tìm con người cụ thể mà Đạt-lai-lạt-ma 13 chuyển kiếp cho, tức là tìm Đạt-lai-lạt-ma đời 14. Các vị cao tăng thực hiện kế hoạch tìm kiếm trong thiên hạ như sau: Trước hết là phải lấy các chỉ dụ của thần thánh khi cúng lễ và suy tưởng mà tìm ra manh mối. Sau đó phái các sứ giả đi tìm theo các đặc điểm kể trên và một vị cao tăng đã phát hiện ra một đứa trẻ lên 2 với những đặc điểm khả nghi. Sau khi kiểm tra thật chặt chẽ thì xác định đứa trẻ ấy là Đạt-lai-lạt-ma thứ 14.

Hiện tượng chuyển kiếp thuộc lĩnh vực tâm linh đã được thừa nhận bởi Phật giáo trong luật "luân hồi" 500 năm TCN.

Triết gia Decass phát biểu “Những ký ức kiếp trước đều biểu hiện bằng tố chất, trực cảm, tài năng, năng lực quan sát và siêu năng. Những cái đó là sự thật về sự ám thị những điều mà kiếp trước anh ta đã từng thể nghiệm”.

Không lấy làm ngạc nhiên khi thấy phương thức chứng minh sự đầu thai chuyển kiếp do các nhà khoa học tâm linh Phương Tây đề ra cũng giống với phương pháp chọn Đạt-lai-lạt-ma ở Tây Tạng gồm 3 điều kiện.

1. Có những ký ức về kiếp trước của người đã chết
2. Người chuyển kiếp có những đặc trưng về khả năng kỹ thuật và các kỹ năng của người chết khi còn sống.
3. Những đặc điểm trên thân thể của người chết khi còn sống.

Như vậy hiện tượng luân hồi thêm một bằng chứng hùng hồn nữa cho sự sống sau cái chết và phải chăng chuyển kiếp hay tính thừa kế có tác dụng đẩy nền văn minh nhân loại tiến lên không ngừng.

Thật vậy số người sống trên quả đất hơn 6 tỷ, và số vong ở âm phủ nhiều hơn mười lần – 70 tỷ, trong số vong có nhiều cá thể có tài năng bẩm sinh có thể truyền lại cho lớp người sau bằng con đường lộn kiếp. Vì vậy trong số trẻ sơ sinh nhiều cá thể lớn lên trở thành những tài năng kiệt xuất bẩm sinh.

## NHÌN NHẬN NGƯỜI VONG QUA NHIỀU CÁCH THỂ HIỆN

*GS-TS Đoàn Xuân Mưu*

*Thế kỷ 21 đánh dấu sự gặp nhau giữa minh triết của Đông Phương với duy lý của Tây phương trong nhiều vấn đề triết học và nhân văn trong đó có vấn đề về con người sau khi chết.*

*Ngày nay không phân biệt tín ngưỡng tôn giáo hầu như ai cũng công nhận qua trải nghiệm bản thân rằng con người có hai phần: Thể xác và linh hồn, thể xác sẽ tan rã, linh hồn thì vĩnh hằng. Nhiều người chiêm bao thấy người thân đã khuất hiện về, nhiều nhà nghiên cứu khoa học tìm tòi các phương pháp đáng tin cậy để tiếp xúc với vong.*

Vào cuối thế kỷ 19 một người Pháp là Camille Flammarion, bác sĩ, đã chịu bỏ ra 60 năm từ 1861 đến 1922, của cuộc đời trường thọ để nghiên cứu một trong những vấn đề trọng đại của loài người là sau khi chết có gì còn lại không? Ông dùng phương pháp thực chứng của khoa học chính thống, chẳng khác nào nghiên cứu sinh lý học, nhân chủng học, thiên văn học... ông thu thập chứng cứ từ khắp các địa phương trong nước Pháp và từ nhiều nơi trên thế giới. Các thông tin được truyền tải trong 4.800 bức thư từ những nguồn đáng tin cậy và được kiểm chứng chặt chẽ. Sự xuất hiện linh hồn người quá cố ở nơi người thân và

bạn bè. Một khi sự xuất hiện có thật thì không phải chết là hết.

Bức thư số 4.462 kể “Tôi là bạn và là thầy thuốc của ông Benjamen, một người vô thần chính công. Một lần ông đến thăm vợ chồng tôi vào tháng năm năm 1910. Chúng tôi ngồi uống trà ở phòng khách, câu chuyện sôi nổi nhất là, liệu sau khi người ta trút hơi thở cuối cùng thì còn lại cái gì không? Ông bạn quả quyết chẳng còn gì sau khi chết. Ông nói ông già hơn chắc ông sẽ chết trước, nếu linh hồn ông còn thì ông sẽ hiện về để báo cho tôi biết ông đang sống ở thế giới bên kia. Nửa đùa nửa thật tôi thách ông sẽ ra hiệu cho tôi bằng cách đập vỡ cái bóng đèn chùm kia kìa!

Tôi tiễn ông ra về quên luôn cuộc tranh luận vừa rồi.

Bỗng vào một buổi chiều đầu tháng 12 năm ấy, trong khi vợ chồng tôi ngồi nghỉ ở phòng khách thì ngạc nhiên thay đèn chùm chao đảo như có bão thổi vào, tiếp đó là tiếng rảng rác và một bóng đèn rớt xuống vỡ tan ngay trước chỗ vợ chồng tôi ngồi. Chúng tôi hoảng quá, không biết điều gì xảy ra? Vài hôm sau tôi nhận được thư báo ông bạn Benjamen của tôi vừa qua đời. Bấy giờ tôi mới nhớ lại cuộc tranh luận giữa chúng tôi với ông tại phòng khách!”

Bức thư số 732 viết: “Ba ngày sau khi chôn cất chồng tôi chết vì tai nạn giao thông, lúc 11 giờ trưa tôi vừa đi làm về đang thay quần áo thì tôi nghe giọng nói của

chồng tôi từ phía tai trái bảo lấy phong bì tiền trong túi áo veston treo trong tủ đem gửi ngân hàng. Tôi không tin nhưng lao ngay đến, lục áo vét, sờ thấy cái phong bì dày cộp trong túi áo. Đầu tôi quay cuồng không nghĩ gì đến tiền, chỉ mừng mừng tủi tủi về khoảnh khắc gặp lại người chồng vừa mới qua đời...”

Bức thư 4.470 kể: “Lúc 21 giờ đêm vợ chồng tôi nghe tiếng chó nhà sủa, chắc có khách đến. Tôi ra mở cửa thì một ông già đang đi về phía tôi, bước đi khập khiễng. Tôi bảo vợ ai mà giống cha về dáng đi quá. Khi tôi đã nhìn rõ mặt thì than ôi, cha đã biến mất. Cha tôi mới qua đời tuần trước. Không phải tôi nằm mơ, tôi đang thức, và lại vợ tôi cũng chứng kiến”

Bác sĩ Camille Flammarion nhận xét nội dung 4.800 bức thư mà ông đã nhận được trong 60 năm như sau:

Những người mà ta gọi là chết tiếp tục tồn tại sau cái chết của thể xác. Họ tồn tại ở dạng vô hình. Đôi khi họ tác động lên tâm thức của chúng ta trong những điều kiện, và bối cảnh nhất định và qua đó ta cảm nhận được sự hiện hữu của họ. Chúng ta thấy họ như khi còn sống, từ cách ăn mặc, dáng dấp đến cử chỉ giao tiếp. Chúng ta thấy họ bằng con mắt bên trong của ta. Đó là sự giao lưu giữa linh hồn người chết với linh hồn người sống. Nói cách khác đó là sự cảm nhận một linh hồn bằng linh hồn. Đây không phải hoang tưởng mà là hiện thực. Từ linh hồn phát ra những sóng nhẹ, khi tiếp cận với người sống có sóng cùng tần số

thì tạo ra hình ảnh trong não bộ của người sống, khi ấy linh hồn vô hình trở nên hữu hình.

Ở Việt Nam nhà thơ Hàn Mạc Tử mắc bệnh phong, điều trị ở trại phong Tuy Hòa. Trong giai đoạn cuối cùng của bệnh, ông khi tỉnh mê, chết đi sống lại nhiều lần. Khi tỉnh lại ông làm thơ. Nhưng người đọc không hiểu đã gọi là thơ “điên”. Ông viết:

“Hồn vốn phiêu lưu trong gió nhẹ  
Bay giang hồ không sót một phương nào  
Càng lên cao dây đồng vọng càng cao...”

(Trích bài “Siêu thoát”)

Rồi hồn ngấm từ thi hồn tan rã  
Bốc thành âm khí loãng nguyệt cầu xa  
Hồn mất xác hồn sẽ cười nghiêng ngả  
Và kêu rên thảm thiết suốt bao la

(Hồn lìa khỏi xác)

Theo công trình điều tra của Viện Gallup (Mỹ) có khoảng 12 triệu người có kinh nghiệm cận tử. Những kinh nghiệm này được nghiên cứu sâu hơn là cái chết lâm sàng, vì nó bao gồm kinh nghiệm sau khi đã chết, dù là chết trong một thời gian ngắn cũng coi là bước vào cõi chết một lần. Trong suốt lịch sử tồn tại của loài người trên quả đất đã có khoảng 70 tỷ người đi qua cửa tử, tức là nhiều

gấp trên 10 lần dân số thế giới hiện nay. Mỗi chúng ta đang sống hôm nay sẽ gia nhập hàng ngũ của họ trong tương lai ở mức khoảng 130.000 người mỗi ngày. Bù vào đó mỗi ngày ra đời khoảng 400.000 công dân.

Những người đã trải nghiệm cận tử có những cách nhìn nhận mới về sự sống và sự chết, về đạo đức và lối sống, về hàng loạt các giá trị trên cõi trần phàm tục.

Theo kinh nghiệm cổ xưa để gặp lại người thân đã chết thì hãy tìm cách tiếp cận với cõi vô thức của mình bằng cách dùng nước phẳng lặng, lóng lánh, hay dùng chén bạc đựng đầy rượu và nhìn chăm chú vào đáy. Ở Bắc Mỹ người da đỏ đã dùng bình đất sét miệng rộng đổ đầy máu súc vật. Ở Ai Cập người ta đổ mực đầy cái đĩa. Một bộ tộc Tây Phi uống một thứ nước lá cây rồi nhìn chăm chú vào mặt phẳng gương. Đầu của họ sẽ được mở ra để hồn bay đi gặp người thân ở thế giới bên kia.

Ngày nay khách du lịch ở đất nước Hy Lạp có thể đến thành phố nhỏ mang tên Kanaliki để tham quan nhà gọi hồn có từ thời Socrat cách đây hơn 2000 năm.

Dựa vào kiểu nhà gọi hồn cổ điển, TS Reimond Moudi đã tạo ra nhà gọi hồn (psychomanteum) hiện đại hóa. Trong ngôi nhà tách biệt, yên tĩnh, có một phòng dành để đặt tấm gương hình chữ nhật cao 1.22m, rộng 1,07m, đặt ở góc phòng trên bệ cao 0,915m. Trước gương với khoảng cách 0,91m người ta đặt một chiếc ghế bành



cao 0,915. Ngay phía sau người ngồi đặt một cây đèn 15 watt bóng đèn sơn màu đỏ.

Trước khi bước vào phòng gương khách phải qua một thời gian chuẩn bị ở phòng bên cạnh, tập trung tư tưởng, cố nhớ lại những kỷ niệm sâu sắc nhất với những người thân đã qua đời. Khi hoàng hôn đã xuống khách được đưa vào buồng gương. Trong ánh sáng mờ ảo người khách ngồi ở ghế bành nhìn đắm đuối vào mặt gương, tập trung mọi ý nghĩ về người đã khuất.

Một nhà nghiên cứu phương pháp nhìn mặt gương (NMG) kể lại kinh nghiệm của chính mình tìm gặp bà ngoại quá cố như sau:

Bỗng nhiên xuất hiện một bà già trong gương khuôn mặt quen. Sau một thoáng định thần tôi nhận ra người ấy là bà ngoại mất cách đó 3 năm. Tôi giơ tay lên trời kêu to: Bà ngoại! Trong khoảnh khắc ấy tôi nhìn thẳng vào đôi mắt bà trong lòng hơi sợ. Bà gọi tôi theo tên tục hời hợt.

Trong một công trình nghiên cứu NMG trên 300 người đã thu được kết quả như sau: Phần nhiều nhìn thấy người thân, trong đó khoảng 10% tự mình vào trong gương để gặp, 15% trường hợp nghe được tiếng nói nhưng không nhìn thấy, hoặc chỉ nghe theo cách truyền đạt tư tưởng của người ngoại cảm. 25% trường hợp không gặp được người thân tại buồng gương, nhưng gặp ở nơi khác

khoảng 24 giờ sau khi đã ngồi ở buồng gương, 25 % trường hợp gặp người thân không xin gặp. Qua tìm hiểu những người này có thể kết luận rằng những người đã một lần gặp người thân đã chết đều có đặc điểm chung giống những người đã chết lâm sàng sống lại, họ trở nên mềm mỏng hơn, dễ thông cảm với người khác hơn, ít sợ chết hơn.

Để tiếp xúc với người âm còn có những phương thức khác, ví dụ dùng phương pháp đánh máy chữ tự động. Người đề xuất phương pháp này là ông Arthur Ford, vốn là một đồng cốt nổi tiếng. Ông mất ngày 14/1/1971, hưởng thọ 70 tuổi. Cũng vốn là người có khả năng để cho những linh hồn có thể tiếp xúc với người trần qua trung gian của ông đánh máy chữ tự động. Phương pháp này tương tự như cầu cơ ở Việt Nam, nhưng diễn tả được nhiều. Những phiên đánh máy tự động bắt đầu ít ngày sau khi hỏa táng thi hài ông Ford hoàn tất và tro được rải xuống Đại Tây Dương.

Trước hết ông Ford kể lại cảm giác của ông. "Sau khi thoát xác, tôi cảm thấy nhẹ nhàng, tự do, sung sướng, không còn vướng víu xác thân nặng nề, không còn bệnh hoạn đau đớn, cảm giác khoan khoái không sao tả được. Rồi gặp các bạn bè thân thuộc xưa kia, đến chào đón vui mừng. Đời sống trần gian và cõi âm không khác gì nhau, chúng tôi vẫn ở đây, duy không có cái thể xác bị nhiều luật vật chất ràng buộc. Chúng tôi tự do như gió, muốn

đi đâu vào lúc nào cũng được, có thể đi xuyên qua các vật hữu hình”

Xem đây thì cái chết chỉ là một sự chuyển tiếp, một sự thay đổi hình thức bên ngoài, còn cốt lõi của sự sống và linh hồn vẫn tồn tại mãi mãi. Nó giữ được tất cả những đức tính nó đã bồi đắp được trải qua nhiều đời liên tiếp. Nó là một sức mạnh vô hình, ngự trị trên phủ tạng chúng ta và điều hòa tất cả bộ phận trong người.

Những người đã chết không phải bay lơ lửng ở trên không trung. Họ ở ngay trên mặt đất, trên một vũ trụ duy nhất. Họ cũng đi cùng đường, nhưng không bị cản trở về vật chất. Tuy họ cùng ở với ta, nhưng ta không thấy họ mà họ vẫn thấy ta và biết được cả ý nghĩ của ta.

Nếu họ muốn tiến lên tầng cao hơn thì phải học cách thay đổi tần số rung động để dần dần hòa nhập với rung động ở tầng trên. Khi tần số rung động đã cao và lên được tầng trên thì hồn ở tầng dưới không thấy họ nữa, mặc dù họ vẫn ở đây và vẫn thấy hồn ở tầng dưới, cũng như người trần không thấy hồn mà hồn vẫn thấy người trần.

Huyền bí học dạy rằng: Trong đám đông vô hình vây quanh chúng ta, những linh hồn cao thượng thì ít, họ thường ở những nơi thanh nhẹ, chỉ xuất hiện khi nào cần giúp đỡ cho sự tăng tiến của chúng ta và chỉ giao tiếp với những người có tâm ý trong sạch. Còn đại đa số linh hồn, cũng như người ở cõi trần là những linh hồn thấp kém, còn

thiết tha với vật chất nên quanh quẩn gần đám người trong đời sống thể xác. Họ ảnh hưởng đến những người tâm hồn yếu ớt, có khi thúc đẩy những người này làm những điều đại dột. Cho nên cần phải rất dè dặt trong việc tiếp xúc với thế giới vô hình.

Ở Việt Nam có một số người tiếp xúc với những người thân đã khuất thông qua các nhà ngoại cảm nổi tiếng như cô Phương, cô Hằng, với những ấn tượng sâu sắc.

*Tôi tin tưởng rằng công năng đặc biệt của con người sẽ phá vỡ hệ thống khoa học hiện đại và sẽ dẫn đến bùng nổ một cuộc cách mạng mới chưa từng có trong lịch sử loài người.*

TIÊN HỌC SÂM

(Chủ tịch Viện Hàn lâm khoa học Trung Quốc)

# NHỮNG HIỆN TƯỢNG PHI VẬT LÝ VÀ VIỆC PHÁT TRIỂN KHOA HỌC SỰ SỐNG

*PGS.TS Nguyễn Đình Phư*

(Trung tâm Nghiên cứu và ứng dụng  
Năng lượng Sinh học- CBE)

Những cuộc phiêu lưu tinh thần, trí tuệ và sự đam mê của nhân loại trong công cuộc tìm kiếm các quy luật Tự nhiên đã bước đến đích ở một vùng vật chất hoang vắng, đẩy lùi giới hạn hiểu biết của con người ra xa hơn, xa hơn nữa tới đường chân trời của hoang mạc vĩ đại đó.

Trong những năm cuối của thế kỷ 20, một bức tranh mới về Vũ Trụ, một loạt các vấn đề về nhận thức, như Vũ Trụ hình thành từ đâu, phát triển như thế nào, rồi...sẽ bị hủy diệt ra làm sao, đã được vẽ bằng những phát minh mới của các nhà khoa học. Ở một cực của vật chất, các ngành Vật lý, Hóa học có thể nghiên cứu cấu trúc vật chất ở mức nhỏ nhất, sự tồn tại trong khoảng thời gian ngắn nhất, tương tác với nhau trong cự ly cực ngắn đó là các hạt cơ bản. Ở đầu kia của cực vật chất là vật chất cực kỳ to lớn chúng nằm cách xa nhau một khoảng cách hàng triệu cây số, loại vật chất này theo nhận thức được thì chúng đã hình thành cách nay khoảng 15 tỷ năm, đó là các Thiên hà trong vũ trụ. Các ngành kỹ thuật khác nhờ phát triển của công

nghệ thông tin đã có những bước tiến nhảy vọt. Khắp nơi trên thế giới đều có kỹ thuật số, viễn thông đa phương tiện, đa chức năng...v.v..

Đối với thế giới vật chất sống, khoa học thực nghiệm cũng đã có những phát hiện kỳ diệu. Từ chỗ các nhà sinh học chỉ quan sát mô tả môi trường, các tập tính của các loài, các họ, các cá thể sống ngày nay họ đã bắt đầu khám phá sự kỳ diệu của sự sống bằng những nghiên cứu sâu sắc hơn. Sự phát hiện thông tin di truyền, mã gen đến khả năng thay tạo hóa cho ra đời một số cá thể, một vài loài bằng phương pháp đột biến gen nhân tạo hoặc nhân bản vô tính...v.v..Gần đây nhất, các nhà sinh học đã xây dựng được bản đồ gen người và so sánh chúng với bản đồ gen của các loài động vật cấp cao. Bằng sự nghiên cứu các tế bào gốc, các nhà sinh học có thể sản xuất được các cơ quan bộ phận của các động vật thậm chí của con người dùng cho việc phẫu thuật thay thế chữa trị bệnh tật.

Tuy nhiên sự sống nói chung và con người nói riêng vẫn là điều bí mật gần gũi kỳ bí nhất mà Khoa học thực nghiệm vẫn chưa khám phá hết được. Nhiều hiện tượng xảy ra liên quan đến các cơ thể sống, như sự chuyển hóa năng lượng, hiện tượng siêu dẫn, khả năng nhận dạng, học tập bất chước và sáng tạo cũng như các biểu hiện tình cảm: vui, buồn, yêu thương, giận hờn, ..v.v..vẫn là điều bí mật với chúng ta.

## I. Một số hiện tượng phi vật lý

### 1. Thoát chết nhờ linh cảm của người em

Một nữ sinh tại Anh xuất hiện người chị song sinh sắp chết đuối trong bồn tắm nhờ giác quan thứ sáu.

Hai chị em sinh đôi 15 tuổi Gemma và Leanne Houghton sống cùng gia đình tại thành phố Atherton. Leanne từng nhiều lần bị ngất bất thành linh. Một ngày trong tháng hai vừa qua, bỗng dưng Gemma cảm thấy bồn chồn và nghĩ rằng Leanne gặp chuyện gì đó không hay. Cô chạy lên gác để tìm chị và nhìn thấy Leanne nằm bất động trong bồn tắm do ngất đột ngột.

“Lúc ấy Leanne chìm trong nước. Ban đầu tôi nghĩ chị ấy đang gội đầu hoặc chơi trò gì đó. Nhưng khi nhắc đầu Leanne lên tôi nhìn thấy mặt chị ấy đã tái xanh”, Gemma kể. Sau khi kéo Leanne ra khỏi bể, Gemma thực hiện các động tác sơ cứu người chết đuối mà cô học được ở trường rồi quay số 999 để gọi xe cứu thương. Các nhân viên y tế nói rằng, nhờ các động tác sơ cứu của Gemma mà Leanne giữ được tính mạng”.

“Nếu Gemma không xuất hiện kịp thời, chắc chắn Leanne đã tử vong. Cô bé đã làm được một điều kỳ diệu”, Steve Pearson, một nhân viên y tế có mặt tại nhà hai chị em, phát biểu.

Connie Hitchcock, mẹ của hai cô, cảm thấy bất ngờ trước khả năng của Gemma. Bà nói: “Tôi không hiểu tại

sao con bé làm được việc phi thường đến thế. Giờ thì tôi chỉ biết khóc vì sung sướng thôi”.

### 2. Nướng cá bằng ý nghĩ

Chỉ dùng năng lực trí óc, anh He Tieheng, người Trung Quốc có thể làm chín cá mà không cần lửa. Tieheng cho biết anh sử dụng kỹ thuật khí công để truyền sóng não vào thức ăn.

Tự nhận mình là “thần lửa”, Tieheng đã trình diễn kỹ thuật của mình trước khán giả tại một nhà hát 7.000 chỗ. Con cá trên tay anh bắt đầu bốc khói và đổi màu chỉ trong một phút cầm trên tay.

Mei Lee, 29 tuổi, có mặt tại Nhà Hát The Lark ở Quảng Châu hôm đó kinh ngạc kể lại, “sau khi con cá cháy xém, trên bàn tay ông ấy xuất hiện bồ hóng đen”.

“Sức mạnh của tư duy có thể chinh phục các lực tự nhiên” Tieheng nói.

Ông cũng khẳng định mình có thể điều khiển “năng lực tâm sinh lý”. “Tôi từng nấu chín một con cá chép khi nghĩ đến chiếc bếp ga có nhiệt độ 1.000 độ”.

### 3. Cây cối cũng biết nhận ra ruột thịt

Các loài cây có thể biết khi nào chúng được trồng chung chậu với anh em hoặc với những kẻ lạ mặt. Khi có kẻ lạ mặt ở chung, chúng sẽ phát triển nên những tính nét cạnh tranh, nhưng với ruột thịt, chúng tỏ ra ân cần từ tế hơn.

“Khả năng nhận biết và bênh vực họ hàng phổ biến ở động vật, nhưng đây là lần đầu tiên khả năng này được thấy ở thực vật”, Susan Duley tại Đại học McMaster ở Canada nói.

Ông đã quan sát hành vi của một loài cây mù tạt (*Cakile edentula*) ở Bắc Mỹ: Sau khi cây được trồng vào chậu, rễ sẽ mọc lan ra để hút nước và chất dinh dưỡng. Nhưng khi một vài cây cùng loài được trồng chung, tình hình sẽ trở lên gay cấn hơn. Mỗi cây tìm cách vươn rễ ra càng xa càng tốt nhằm cướp hết nguồn thức ăn mà đồng loại nó cũng đang cần. Nhưng trong trường hợp những cây đó là anh em ruột với nhau, có chung một mẹ - thì chúng lại nương tựa và dành cho nhau khoảng trống riêng để mọc rễ. Do sự tương tác chỉ xảy ra khi các cây được trồng chung với nhau và không gian mọc rễ bị giới hạn, nên có thể rễ chính là đầu mối giúp cây nhận ra họ hàng.

“Từ lâu những người làm vườn đã biết rằng một số cây sống với nhau hòa hợp với nhau hơn những cây khác”. Trong mắt của các nhà khoa học ngành nông nghiệp thì cỏ dại có thể làm giảm năng suất cây trồng. Thế nhưng, bằng kinh nghiệm của mình một nông dân vùng Xnôlenxơ (nước Nga) đã trồng khoai tây bên cạnh một loại cỏ dại. Khi thu hoạch vụ mùa, ông có những củ khoai tây to như cái đầu bò.

#### 4. Những khả năng kỳ diệu khác

Ngay bên cạnh chúng ta, mỗi ngày xuất hiện rất nhiều hiện tượng lạ, những khả năng kỳ diệu của con người...

Trong vòng 15 năm trở lại đây với xu thế của thời đại thông tin mở, chúng ta đã có những ghi nhận bước đầu về nhiều khả năng kỳ diệu khác của con người. Những khả năng đó có thể điếm qua những tác phẩm đã được ấn hành và phổ biến:

- a. Nhân điện- Những phát hiệu và ứng dụng. *hiện*
- b. Sự kỳ diệu của Năng lượng Sinh học.
- c. Cảm nhận Thế giới sóng.
- d. Con người có thể thu năng lượng trực tiếp từ bên ngoài.
- e. Còn mãi một tình thương.
- f. Năng lượng sinh học trong đời sống cộng đồng.
- g. Chuyện lạ có thật về một con người.

Đó là khả năng thông tin với người chết, Tìm hài cốt Liệt sĩ thất lạc, khả năng tiên lượng dự báo...khả năng tự điều chỉnh hết bệnh mà không dùng thuốc..v..v..Chúng tôi đã có dịp tiếp cận và khảo sát nhiều người về những khả năng này. Trong số đó có các anh: **Hiệp, Lai, Chiến, Liên, Nhã, Lập, Phụng, Hai Tía, Tư Nhân, Cơ, Tiến, Dũ,**

Long, Hùng, Bảy, Hoàng, Tứ, Tư Phi,... và các chị: Ba Hué, Năm Nghĩa, Bích Hằng, Thúy Hoàn, Phương, Nguyễn, Phú, Thiêm, Hương,... Họ là những người bình thường trong cuộc sống hàng ngày như tất cả chúng ta, nhưng lại có nhiều khả năng mà mỗi người một vẻ rất đa dạng trong việc ứng dụng quy luật phi vật lý - những điều mà khoa học thực nghiệm chưa giải thích được để phục vụ lợi ích cộng đồng...

## II. Tiếp cận những hiện tượng phi vật lý

Con người là một hệ thống hoàn chỉnh, một bộ máy cực kỳ tinh vi, với nhiều cấp độ và đa dạng trong nhận thức qua nghe, nhìn, cảm thụ thế giới mà từ đó, con người biết cảm nhận, biết học, biết suy luận, bắt chước và sáng tạo. Hơn tất cả mọi sự sống khác, con người còn biết thể hiện tình cảm, như vui buồn, cười khóc, yêu thương và giận hờn,... trao đổi thông tin với người chết, v.v. Trong Vũ trụ bao la này tồn tại vô số các quy luật mà dù có phát triển như ngày nay, khoa học vật lý nói riêng và khoa học thực nghiệm nói chung vẫn phải dừng chân mà chưa giải thích được. Có những cách tiếp cận các hiện tượng này rất khác nhau.

### 1. Phủ nhận

Không có gì dễ dàng hơn là phủ nhận mọi hiện tượng, phủ nhận hết mọi khả năng kỳ diệu của người khác,...

Có nhiều lý do để không ít người thực hiện cách tiếp cận dễ dàng này. Có thể do quan điểm bảo thủ, tính tự ái nghề nghiệp, do học vị - bằng cấp,... và cả do lười biếng. Một khi chúng ta không muốn tiếp cận các vấn đề thì phủ nhận là hành động đơn giản nhất. Thậm chí có người còn lớn tiếng bài bác lĩnh vực mà mình không am hiểu tường tận. Trong khi nhận thức của một con người, của một thời đại thì có giới hạn. Khoa học thực nghiệm chỉ mới hình thành và phát triển có vài ba trăm năm (So với thời gian tồn tại của văn minh con người là 6500 năm) thì làm sao có thể lý giải hết mọi quy luật, mọi hiện tượng?

### 2. Nên hay không nên nghiên cứu hiện tượng phi vật lý

Với những hạn chế của khoa học thực nghiệm, chúng ta không thể lý giải được những hiện tượng phi vật lý đang xuất hiện trong thực tiễn cuộc sống,... bằng chính những nhận thức đang có.

Năm 1988, tổ chức UNESCO của Liên hợp quốc đã đề nghị đưa **khoa học sự sống** vào chương trình giảng dạy ở bậc đại học. Năm 1994, Viện nghiên cứu các vấn đề hiện đại của NATO cũng đưa ra Chương trình nghiên cứu khoa học cho thế kỷ 21, trong đó khoa học sự sống ở vị trí số 1.

Chưa bao giờ và không có bất cứ nơi nào khác trên Thế giới lại có nhiều "Nhà Ngoại cảm" như ở Việt Nam hiện nay. Số lượng người có khả năng kỳ diệu này...

cả trăm. Vì vậy, hơn ai hết, các nhà khoa học Việt Nam, đứng đầu là Liên Hiệp các Hội Khoa học và kỹ thuật đã dứng cảm vào cuộc. Các Trung tâm Nghiên cứu và Ứng dụng Năng lượng Sinh học, Trung tâm Nghiên cứu Tiềm năng Con người, Viện nghiên cứu Con người,... là những cơ quan khoa học có trách nhiệm tiếp cận và khảo sát các hiện tượng phi vật lý này.

Bước đầu có thể tiếp cận và lý giải các hiện tượng phi vật lý, các khả năng kỳ diệu của con người bằng:

\* Thế giới SÓNG NĂNG LƯỢNG. Một trường vật chất tương tác với nhau không theo các quy luật Vật lý, ít bị tiêu hao, không phụ thuộc vào không gian, không phụ thuộc vào thời gian tuyến tính một chiều,... như nhau thì cộng hưởng, khác nhau thì chinh phục lẫn nhau. (Xem (2),(6)).

Bản chất NĂNG LƯỢNG MANG THÔNG TIN cho phép đọc lưu giữ dưới các dạng âm thanh, hình ảnh,... rất đa dạng tồn tại xung quanh chúng ta. Có thể đọc thông tin thông qua khả năng sinh học định vị (ngoại cảm) (xem (4)).

**3. Vấn đề quản lý- nghiên cứu các hiện tượng lạ như thế nào?**

Cách nay 15 năm, chúng tôi đã từng đề cập vấn đề này (xem 3). Việc quản lý nghiên cứu khoa học là cần thiết, nhưng vẫn phải để ngỏ cho những ai đam mê tìm

hiểu, miễn là không có hại cho cộng đồng. Những hạn chế về kỹ thuật và tài chính vẫn có thể vượt qua, nếu chúng ta biết chọn lựa giải pháp tiếp cận để ứng dụng có ích cho cuộc sống. Khoa học không là của một cá nhân nào, không là của một dân tộc nào, nó là trí tuệ của nhiều người, của nhiều thế hệ, nó không có biên giới. Nếu nhà khoa học làm việc không nghiêm túc thì tự anh ta đã lột bỏ tên tuổi và sự nghiệp của mình ra khỏi cộng đồng. Nhưng một khi chân lý được khẳng định thì xã hội cần có sự quan tâm thích đáng để việc nghiên cứu được sâu hơn, có nhiều ứng dụng hơn.

Bằng sự nỗ lực nghiên cứu và ứng dụng, Trung tâm CBE đã đưa ra một công nghệ huấn luyện Năng lượng Sinh học có hiệu quả. Việc khẳng định con người có thể thu năng lượng trực tiếp là thành quả khoa học có giá trị (xem (5)). Đánh giá vấn đề này là 10 điểm nổi bật của Trường phái Việt Nam trong lĩnh vực NLSH (xem (7)). Ghi nhận các số liệu về các khả năng tìm hài cốt liệt sĩ (xem 6)

Đi tìm các câu trả lời đúng đắn cho việc nghiên cứu các hiện tượng phi vật lý, các khả năng kỳ diệu của con người cần phải tiếp cận một lĩnh vực khoa học mới: KHOA HỌC SỰ SỐNG. Khoa học này là một cuộc du ngoạn mới của trí tuệ đầy hấp dẫn, nhưng cũng lắm chông gai đối với những ai dám mạnh dạn bước lên con đường thênh thang rộng mở. (xem (9)).

### III. Kết luận

Nhiều hiện tượng của Tự nhiên, đặc biệt của thế giới sống nói chung và của CON NGƯỜI nói riêng đang làm thay đổi dần quan điểm của chúng ta về khả năng nhận thức của con người so với thực tiễn của Tự nhiên, về các quy luật hết sức phong phú của vật chất sống, về sự hiểu biết rất nhiều của con người đương đại, nhưng lại rất nhỏ bé và ít ỏi của đại dương kiến thức mênh mông. Những quy luật chưa từng được mô tả, chưa từng được nghiên cứu luôn xảy ra xung quanh chúng ta, chúng vượt xa tầm hiểu biết mà các ngành khoa học thực nghiệm đã và đang nghiên cứu.

Những ai đã từng “mục sở thị” hoặc được các nhà ngoại cảm giúp đỡ đều nhận thấy ở họ có một tấm lòng vì công việc, vì người khác. Tuy nhiên, gần đây đã xuất hiện tình trạng khen chê người này, tâng bốc người kia, thậm chí có dư luận mạt sát người này người nọ. Hẳn đây là chuyện không bình thường lại thường xảy ra trong cuộc sống. Tình trạng này có lỗi một phần ở phía chủ quan, nhưng theo chúng tôi do phần lớn từ một số nhà quản lý, nhà nghiên cứu và cả dư luận xã hội.

Để ứng dụng các khả năng kỳ diệu của con người với những hiện tượng phi vật lý đã, đang và rồi sẽ xảy ra trong cuộc sống, các cơ quan khoa học và quản lý khoa học cần sớm đầu tư vật chất và ủng hộ về mặt tinh thần cho các Trung tâm, Viện nghiên cứu CON NGƯỜI và đội ngũ những người thực hiện công việc nhạy cảm này. Như

chúng tôi đã khẳng định rằng khoa học không có biên giới và không phải của một người hay một dân tộc, vì vậy cần có sự hợp tác toàn diện giữa mọi người, mọi cơ quan khoa học để xây dựng và phát triển ngành khoa học non trẻ-KHOA HỌC SỰ SỐNG.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Đình Phư, Nhân điện - Những phát hiện và ứng dụng, NXB VH TT, Hà Nội, 1994, 1995, 1996, 1998, 2001.
2. Nguyễn Đình Phư, hướng dẫn Ứng dụng Năng lượng sinh học, NXB VH TT, Hà Nội, 1995, 1996, 2001, 2009.
3. Nguyễn Đình Phư, Sự kỳ diệu của Năng lượng Sinh học, NXB VH TT, Hà Nội, 1995.
4. Nguyễn Đình Phư, Cảm nhận Thế giới sống, NXB VH TT, Hà Nội, 1998.
5. Nguyễn Đình Phư, Con người có thể thu năng lượng trực tiếp từ bên ngoài, NXB VH TT, Hà Nội, 1998, 2002.
6. Nguyễn Đình Phúc, Còn mãi một tình thương, NXB Hải Phòng, HP, 2001.
7. Trung tâm CBE, năng lượng sinh học trong đời sống cộng đồng, NXB LAO ĐỘNG, Hà Nội, 2004.
8. Cao Hùng, Chuyện lạ có thật về một con người, NXB LAO ĐỘNG, Hà Nội, 2006.
9. Nguyễn Đình Phư, Khoa học sự sống-Cuộc du ngoạn mới của trí tuệ, (sắp in).

BT: Vì khả năng có hạn nên không in được các ảnh minh họa



# VÀI SUY NGHĨ VỀ NHỮNG KHẢ NĂNG ĐẶC BIỆT VÀ CÁCH TIẾP CẬN

*KS. Nguyễn Khắc Hữu*

(Trung tâm nghiên cứu và Ứng dụng  
Năng lượng Sinh học - CBE)

Trước tiên tôi xin chân thành cảm ơn.

- Giáo sư, Viện sĩ Đào Vọng Đức - Giám đốc Trung tâm nghiên cứu tiềm năng con người.

- Thiếu tướng Chu Phác, Tiến sĩ - nhà văn, Chủ nhiệm Bộ môn Cận Tâm lý thuộc Trung tâm NCTNCN.

- Nhà ngoại cảm Nguyễn Tư (nguyên Phó trưởng phòng Phản gián thuộc Bộ Công an) là thành viên tích cực số một thuộc Trung tâm NCTNCN ở phía Nam.

Tôi rất vui mừng được tham dự Hội thảo khoa học "Giả thuyết - Lý giải một số hiện tượng đặc biệt dưới góc độ khoa học". Cảm ơn tất cả các quý vị trong thời gian qua đã có những hoạt động tích cực và nghiêm túc để hôm nay có được Hội thảo Khoa học này.

Đứng trước những hiện tượng đặc biệt này, theo truyền thống và dân gian, người ta gọi đó là Vong. Hồn hay Ma. Người ta cũng bàn cãi nhiều: Tin hoặc không tin.

Nó cũng phụ thuộc vào nhận thức của loài người, phụ thuộc vào từng Tôn giáo mà chúng ta có đức tin.

Trong những năm cuối thế kỷ XX và đầu thế kỷ XXI này, tại Việt Nam đã liên tục xuất hiện những nhà ngoại cảm - Những người có khả năng nghe được âm thanh lạ, nhìn thấy hình ảnh của người đã chết. Chúng ta chỉ điểm sơ bộ qua các phương tiện thông tin đại chúng, cũng thấy hàng chục thậm chí cả trăm người như vậy. Những nhà Ngoại cảm ở miền Bắc có: Nguyễn Văn Liên, Đỗ Bá Hiệp, Nguyễn Đức Phụng, Phan Thị Bích Hằng, Nguyễn Thị Nguyễn, Nguyễn Thị Nghi, Nguyễn Thị Năng, Phạm Thị Phú, Nguyễn Thị Thanh Hải, Nguyễn Thị Phương, Nguyễn Thị Hương, Nguyễn Khắc Bảy, Dương Mạnh Hùng, cô Toan, ông Doãn Phú... Ở miền Nam có Đỗ Vạn Thông (tức Tứ), Nguyễn Văn Nhã, Phạm Huy Lập, Nguyễn Tư, Đoàn Việt Tiến, Hồ Văn Dũ, Hồ Văn Hoàng, Võ Công Phương, Đỗ Tấn Phi, Hồ Thị Hai, Nguyễn Thị Tuyết Mai, Vũ Thị Minh Nghĩa, Lâm Huỳnh Châu, Cô Bảy Thanh, Tuyết Nga, bà Hai Huế, ông Hai Tia, Ba Trong... Thông qua họ, tôi đã khảo sát thậm chí cũng đã từng hóa thân để tìm Liệt sĩ thất lạc. Tôi dám khẳng định: *Vong hồn người chết là có thật. Thật sự có một thế giới sau khi chết, như vậy chết chưa phải là hết.* Nhưng chỉ vì Khoa học thực nghiệm hiện nay chưa đủ khả năng lý giải những vấn đề này mà ta lại dễ dàng phủ nhận.

Tiếp cận vấn đề này như thế nào để đem lại ích nước lợi nhà là một thách thức với tất cả chúng ta, không riêng gì đối với các nhà khoa học. Viện nghiên cứu về Con người. Trung tâm Nghiên cứu và Ứng dụng Năng lượng Sinh học. Trung tâm Nghiên cứu Tiềm năng Con người... là những cơ quan quản lý khoa học đã có những đóng góp tích cực cho việc nghiên cứu ứng dụng các hiện tượng đặc biệt nói trên. Tuy nhiên làm được bao nhiêu hay như thế nào vẫn còn gian nan thử thách. GS.TS Nguyễn Mộng Giao đã từng nói: "*Hiện tượng phi vật lý là một thách đố đối với khoa học thực nghiệm*". "*Các nhà khoa học Việt Nam, thậm chí các nhà khoa học trên thế giới cũng chưa thể trả lời một cách đúng đắn về thế giới tâm linh với những hình ảnh không nhìn thấy được, âm thanh không nghe được đối với hầu hết chúng ta. Nhưng lại rõ ràng đối với một số người*". Vì rằng, lịch sử nhân loại có hàng ngàn năm trong khi khoa học thực nghiệm mới có vài trăm năm, còn lịch sử khoa học sự sống chỉ có vài chục năm. Cho nên PGS.TS Nguyễn Đình Phư - Giám đốc Trung tâm CBE đã từng phát biểu: "*Vấn đề này không thể chỉ một người, một ngành, một thể hệ, một dân tộc nghiên cứu mà phải có nhiều người, nhiều ngành, nhiều thể hệ... nghiên cứu lâu dài mới lý giải được*".

Trong khi lĩnh vực này chưa có trường hợp nào đào tạo thì may mắn thay, từ năm 1993 Tiến sĩ Nguyễn Đình Phư đã cho ra mắt các cuốn sách như "Nhân diện - những

phát hiện và ứng dụng", "Hướng dẫn ứng dụng Năng lượng Sinh học", "Cảm nhận Thế giới sống", rồi cuốn "Con người có thể thu nhận trực tiếp Năng lượng từ bên ngoài" đã làm thay đổi cách nhìn về vấn đề này.

Ngay từ đầu, khi Trung tâm CBE được thành lập, các nhà khoa học ở đây đã xây dựng ba nhiệm vụ:

- Nghiên cứu những khả năng kỳ diệu của con người
- Nghiên cứu việc điều chỉnh bệnh không dùng thuốc
- Huấn luyện Năng lượng Sinh học để nâng cao và bảo vệ sức khỏe.

Vì là một tổ chức nghề nghiệp, không được cấp kinh phí hoạt động, các chi phí đều phải tự lo nhưng Trung tâm CBE đã làm được rất nhiều việc khoa học có ý nghĩa. Là nơi đỡ đầu về pháp lý cho rất nhiều nhà Ngoại cảm đang có mặt tại Hội thảo này. Là đơn vị có hơn hai chục đầu sách về lĩnh vực khoa học sự sống, là đơn vị tài trợ và tổ chức biên tập cuốn "Còn mãi một tình thương" mà hãng truyền hình lớn như BBC, Discovery đã đến quay và phỏng vấn. Nhiều nghiên cứu mang tính khoa học và thực tiễn rất cao đã được triển khai và có kết quả đáng khích lệ.

Thật đáng mừng cho công tác nghiên cứu khoa học này, vì bằng khả năng Ngoại cảm của chúng ta đã giúp hàng chục nghìn gia đình tìm lại được hài cốt thân nhân thất lạc, mừng vì các nhà nghiên cứu khoa học

tượng, có thực tiễn để nghiên cứu và trải nghiệm. Nhưng cũng thật đáng buồn vì sự tranh chấp hơn thua, sự tăng bốc người này hay nói không hay về người khác trong các nhà Ngoại cảm. Trong khi báo chí không ủng hộ vì nhiều lý do, trong đó có sự yếu kém về nghiệp vụ, không thật sự cầu thị mà chỉ đứng ngoài cuộc rồi phán xét và phủ nhận thì Hội thảo này là một dịp để chúng ta ngồi lại xem xét một cách nghiêm túc các hoạt động của mình. Đừng vì lợi ích của một cá nhân hoặc của một nhóm người mà làm những chuyện không hay. Duy trì được những nghiên cứu và ứng dụng các hiện tượng phi vật lý là lợi ích lâu dài cho cộng đồng và cho quốc gia. Hội thảo này cũng chưa lý giải được hết khả năng đặc biệt, nhưng sẽ là tiếng nói quan trọng để các cơ quan chức năng và dư luận xã hội có cái nhìn đúng đắn hơn về những khả năng đặc biệt có thật và hữu ích.

## NHỮNG HIỆN TƯỢNG SIÊU TỰ NHIÊN CỦA CON NGƯỜI DƯỚI GÓC ĐỘ KHOA HỌC

*PGS.TS Bùi Ngọc Oánh*

(Viện trưởng Viện Khoa học Phát triển Nhân lực & Tài Năng)

Trong đời sống hàng ngày, con người vừa là một thực thể tự nhiên, vừa là một thực thể xã hội, vừa là một thực thể sinh học, vừa là một thực thể tâm lý. Con người sống và làm việc theo quy luật của tự nhiên, quy luật của xã hội và bị chi phối bởi các quy luật đó. Hàng ngày, con người sinh hoạt, học tập, lao động, vui chơi... theo quy định của xã hội, luật pháp, đạo đức... Đó là những hiện tượng của đời sống thực tiễn bình thường ở con người. Những hiện tượng đó được xác định, kiểm chứng, đánh giá theo quy luật tự nhiên.

Tuy nhiên, ở con người còn một số hiện tượng đặc biệt, rất khó hoặc không thể kiểm chứng, không thể đánh giá. Người ta thường gọi đó là những hiện tượng "siêu tự nhiên" hoặc "siêu nhiên". Một số hiện tượng được coi là những "khả năng ngoại cảm" của con người.

Sau đây chúng ta tìm hiểu về một số hiện tượng <sup>đặc biệt</sup> ~~tượng~~ đó.

### I. Một số hiện tượng siêu tự nhiên điển hình

### 1.1. Những hiện tượng con người có khả năng đặc biệt được kiểm nghiệm, xác định trong thực tiễn.

Đây là những hiện tượng đặc biệt ở con người được hình thành do đặc điểm bẩm sinh hay do luyện tập kiên trì, do lao động, hoặc do các tác động tâm lý, do những biến đổi đặc biệt của cơ thể (của não bộ, hệ xương, hệ cơ hoặc các hệ cơ quan khác...) tạo ra, như: có những người rất khỏe, mang được vật nặng hàng trăm kg, kéo nổi một xe buýt di chuyển, có người có thể chịu đựng được môi trường sống rất khắc nghiệt, rất nóng hoặc rất lạnh, có người có trí nhớ kỳ diệu, có khả năng làm toán thi với máy tính điện tử, có người có khả năng đi trên than hồng mà không bị bỏng chân, bị ngọn giáo sắt đâm vào cổ mà không bị thủng da, có người có khả năng cảm nhận tinh tế màu sắc bằng bàn tay, hoặc có thể ăn bóng đèn vỡ, đinh sắt. Có người như nam châm hút được các vật thể kim loại.... Có người có khả năng đánh cờ không cần nhìn vào bàn cờ hoặc đánh cờ cùng một lúc với hàng chục người mà vẫn thắng. Ở người còn có hiện tượng xiên linh khi "lên đồng", hiện tượng nói mơ, nằm mơ... và nhiều hiện tượng đặc biệt khác...

### 1.2. Những hiện tượng con người có khả năng đặc biệt, tuy khá phổ biến nhưng chưa được giải thích rõ ràng hoặc chưa được xác định bằng thực nghiệm.

Đây là những hiện tượng ở con người được cảm nhận hoặc được thừa nhận một cách khá phổ biến nhưng

không xác định được bằng thực nghiệm hoặc không lý giải được một cách cụ thể chính xác về mặt khoa học, như:

Những hiện tượng "linh cảm", "linh tính": con người có thể cảm nhận được một sự việc sắp xảy ra một cách chính xác, hoặc khi nhắc đến một người nào đó thì thấy người đó xuất hiện. Có trường hợp, con người tự nhiên cảm thấy có ai đó ở đằng sau đang theo dõi mình, hoặc nhìn mình, khi quay lại thì phát hiện đúng như vậy.

Những hiện tượng thần giao cách cảm: Có trường hợp con người có thể ở rất xa nhau nhưng vẫn có thể thông tin được cho nhau hoặc cảm nhận được như nhau.

Khả năng xem tướng, xem bói hoặc chữa bệnh bằng một cách kỳ lạ, có người ngủ mơ, thấy một sự việc mà một thời gian sau sự việc đó lại trở thành hiện thực.

Có người có khả năng nhìn thấy những hiện tượng lạ, hoặc nhìn thấy "ma", đặc biệt ở những người được gọi là "yếu bóng vía"...

### 1.3. Những hiện tượng huyền bí trong đời sống con người

Đây là những hiện tượng gần như là "siêu tự nhiên", không được xác định cụ thể, mang tính huyền bí rất cao, thậm chí con người chưa thể hiểu được. Đó là những hiện tượng được gọi là thần thánh, thần linh, thiêng liêng, ma quỷ... ngoài sự hiểu biết thông thường của con người. Một số hiện tượng mà con người thường cho là ở...

bên kia, ở thiên đường, địa ngục, đặc biệt là các hiện tượng vong hồn, vong linh... một số hiện tượng rất bí ẩn nhưng lại có những biểu hiện gắn với tính hiện thực, ví dụ như khả năng ngoại cảm, một số người có khả năng nhìn xuyên qua các vật thể, có người có khả năng tìm hài cốt, tìm mộ... Thậm chí, một số người còn có khả năng tiếp cận hoặc khả năng giao lưu với những người thân bí ở thế giới bên kia hoặc với vong linh của người đã mất.

Những hiện tượng trên được truyền tụng nhiều và được phổ biến trong xã hội, tạo nên những niềm tin đặc biệt ở con người. Những hiện tượng trên được lý giải rất khác nhau và có rất nhiều quan điểm khác nhau.

Sau đây là ý kiến của chúng tôi bước đầu lý giải về những hiện tượng trên:

## **II. Bước đầu lý giải những hiện tượng siêu nhiên ở con người**

Có nhiều quan điểm, nhiều căn cứ để có thể lý giải các hiện tượng siêu tự nhiên ở con người sau đây là một số những quan điểm, những cơ sở lý luận chủ yếu.

### **1. Bản chất điện sinh học ở con người**

Con người trước hết là một thực thể sinh học có bản chất điện, phát điện và dẫn điện. Nhiều thực nghiệm cho thấy bản chất điện của con người, với tư cách là một thực thể động vật. Các bộ phận trong cơ thể người đều có thể dẫn điện hoặc phát điện. Tuy cường độ dòng điện không

mạnh nhưng tính chất của dòng điện này cũng gần giống với tính chất của dòng điện vật lý với những quy luật như cảm ứng điện, sự phát sinh ra các sóng điện từ, sự truyền dẫn điện hoặc các sóng điện trong không gian... Đặc biệt mạnh nhất là các dòng điện do não bộ phát ra. Chúng có khả năng truyền đi xa, tạo nên sóng điện từ, trường điện từ... Não bộ giống như một máy thu và phát điện có khả năng tiếp nhận các sóng điện từ vũ trụ hoặc từ những người khác ở nơi xa. Dòng điện và các sóng điện phát ra từ nhiều bộ phận của cơ thể, đặc biệt là từ não bộ còn tạo nên một Trường, hay Từ trường bao quanh cơ thể được gọi là Trường Sinh Học. Trường, Từ trường sinh học, hay Trường sinh học có thể tồn tại lâu trong môi trường xung quanh, thậm chí tồn tại ngay cả khi con người đã chết. Trường Sinh Học có thể tác động đến môi trường xung quanh, tác động đến người khác. Trường Sinh Học của mỗi người thường khác nhau về cường độ, về tính chất...

Lý thuyết về dòng điện sinh học hoặc là cơ sở của thần giao cách cảm và linh cảm, hiện tượng phát quang sáng bao quanh cơ thể người, hiện tượng thần giao cách cảm...

### **2. Cấu trúc và quy luật hoạt động của não bộ**

Cấu trúc và quy luật hoạt động của não bộ cũng là cơ sở của nhiều hiện tượng đặc biệt, như sự tự động hưng phấn trong hoạt động của não bộ tạo nên hiện tượng nói mơ và nằm mơ... Các quy luật lan tỏa và tập trung, quy

luật hưng phấn và ức chế... và những chức năng kỳ diệu của não bộ, của các tế bào thần kinh là cơ sở của khả năng nhớ, khả năng "nhìn" bằng bàn tay, khả năng tiên đoán... và của rất nhiều hiện tượng bí ẩn khác... Cho đến nay chúng ta vẫn chưa biết hết được cấu trúc hoặc những khả năng kỳ diệu của não bộ, của tế bào thần kinh, nhưng chắc chắn rằng, tính chất và quy luật hoạt động của não bộ chính là cơ sở của nhiều hiện tượng đặc biệt, bí ẩn của con người.

### **3. Đời sống tâm lý và sự chuyển hóa của sức mạnh tâm lý đến đời sống sinh lý, đến khả năng hoạt động của con người.**

Đời sống tâm lý có vai trò quyết định đến đời sống, sự tồn tại và phát triển của con người, nhất là các hiện tượng như ý chí, nghị lực, tình cảm, sự tưởng tượng, trình độ nhận thức, lý tưởng, nhu cầu, ước vọng, quan điểm, đạo đức, sự ám ảnh, tính nhút nhát, sự gan dạ... Chúng có thể làm tăng hoặc giảm sức mạnh vật chất, tinh thần của con người, chúng có thể kết hợp với nhau, kết hợp với các hiện tượng sinh lý, vật lý, hóa học, đặc biệt là một số hiện tượng như ý thức, tưởng tượng, niềm tin, sự cuồng tín... với những cơ chế hình thành độc đáo, những quy luật phức tạp, với sự chuyển hóa của sức mạnh tâm lý đến đời sống sinh lý, đến khả năng hoạt động của con người là cơ sở tạo nên nhiều hiện tượng kỳ lạ, bí ẩn ở con người.

### **4. Đặc điểm cơ thể người với tư cách là một sinh vật, một cơ thể sống.**

Con người với tư cách là một sinh vật, một cơ thể sống có những chức năng sinh trưởng và phát triển, chức năng hoạt động mạnh mẽ trong tự nhiên, tác động cải tạo tự nhiên. Trong quá trình đó, bản thân cơ thể người, với sự vận động và phát triển về cơ bắp, về khí huyết, về các cơ quan nội tạng... với mối quan hệ hai chiều với tự nhiên, sẽ có thể tạo ra những chức năng mới, những sức mạnh mới, làm cơ sở cho những khả năng mới, ngoài sự tưởng tượng của con người. Sức mạnh và khả năng của con người phụ thuộc nhiều vào tính chất hoạt động, mức độ rèn luyện của mỗi người.

### **5. Đặc điểm cơ thể người với tư cách là một vật thể, một sinh thể trong tự nhiên.**

Với tư cách là một vật thể trong tự nhiên, trong vũ trụ, con người cũng mang những đặc tính như các vật thể khác, cũng chịu sự tác động của tự nhiên và cũng có những phản ứng với tự nhiên như mọi vật thể. Nhưng do con người là một sinh thể sống nên những tính chất trên có thể mạnh hơn hoặc mang những đặc tính đặc biệt hơn. Khi con người chết đi, những đặc tính đó vẫn có thể còn tồn tại ở thi thể (hoặc xương cốt) một thời gian dài và mang những đặc tính khác biệt hơn.

### **6. Đặc điểm của trái đất, các vùng địa lý và các vật thể có liên quan.**



## TÂM BÌNH THẾ GIỚI BÌNH

Chia sẻ tài liệu tâm linh

### Main Menu

#### RSS:

- [RSS - Posts](#)

#### TÌM KIẾM TRONG BLOG:

#### CHUYÊN MỤC

- [Chia sẻ](#)
- [Chuyện lạ](#)
- [Long mạch](#)
- [Ngoại cảm](#)
- [Power Point](#)
- [Sách nói](#)
- [Tâm Linh](#)
- [Tự giới thiệu](#)
- [Thủ thuật PC](#)

#### BÀI VIẾT MỚI

- [ĐI XEM ÁP VONG GỌI HỒN](#)
- [Tụng Chú đại bi có hình ảnh và phụ đề](#)
- [Bé Như Ý 9 tuổi thuyết pháp hay như Pháp Sư](#)
- [Nhân xét của thầy](#)

### Huyền môn lược ký 1 (Sách nói mp3)

20/02/2012

☆☆☆☆☆ [Rate This](#)

Đây là sách nói Huyền môn lược ký 1 do chính tác giả NNC Nguyễn Thị Thanh Lan đọc. Bản quyền thuộc về tác giả và mọi hình thức sao chép phải ghi rõ nguồn gốc xuất xứ.

[Huyền môn lược ký 1.giới thiệu mp3:](#)

[Huyền môn lược ký 1.1 mp3:](#)

[Huyền môn lược ký 1.2 mp3:](#)

[Huyền môn lược ký 1.3 mp3:](#)

[Huyền môn lược ký 1.4 mp3:](#)

[Huyền môn lược ký 1.5 mp3:](#)

[Huyền môn lược ký 1.6 mp3:](#)

[Huyền môn lược ký 1.7 mp3:](#)

[Huyền môn lược ký 1.8 mp3:](#)

[chiase.wordpress.com](http://chiase.wordpress.com)